

Số: 5747 /PA-SCH

Bến Tre, ngày 22 tháng 9 năm 2021

## PHƯƠNG ÁN

### Phòng, chống dịch COVID-19 và quản lý xã hội trong tình hình mới sau ngày 15/9/2021

Căn cứ Nghị quyết 86/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2021 về các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 để thực hiện Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Quyết định số 2686/QĐ-BCĐQG của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 ngày 31 tháng 5 năm 2021 về việc quy định đánh giá mức độ nguy cơ và các biện pháp hành chính tương ứng trong phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Công điện số 1409/CD-BYT ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm và một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 khi thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội;

Căn cứ Công văn số 1148-CV/TU ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc cho chủ trương tiếp tục thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện ý kiến của Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Bến Tre tại cuộc họp thành viên Ban Chỉ đạo ngày 15 tháng 9 năm 2021.

Sở Chỉ huy Phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bến Tre ban hành Phương án Phòng, chống dịch COVID-19 và quản lý xã hội trong tình hình mới sau ngày 15 tháng 9 năm 2021, cụ thể như sau:

#### Phần I

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TỪ 31/8/2021 ĐẾN 15/9/2021

#### I. TÌNH HÌNH NHIỄM COVID-19

- Tổng số ca F0 là 1.849 trường hợp, phân bố theo địa chỉ huyện, thành phố: Huyện Ba Tri (483), Huyện Châu Thành (493), Huyện Thạnh Phú (279), Thành phố Bến Tre (138), Huyện Mỏ Cày Nam (102), Huyện Giồng Trôm (102), Huyện Bình Đại (88), Huyện Mỏ Cày Bắc (72), Huyện Chợ Lách (51), Nơi khác về (41).

- Số trường hợp dương tính đã được cách ly: 1.280

- Số trường hợp phát hiện tại khu phong tỏa: 340

- Số trường hợp cộng đồng: 229

## II. CÔNG TÁC XÉT NGHIỆM

- **Xét nghiệm RT-PCR:** Cộng dồn 45.250

- **Xét nghiệm Test nhanh:** Số lượng test nhanh sàng lọc đối tượng nguy cơ, cộng dồn: 176.658 (225 dương).

Kết quả thực hiện tầm soát cộng đồng cộng dồn đến 11h ngày 15/9/2021

Nội dung	Nguy cơ rất cao		Nguy cơ cao		Nguy cơ		Bình thường mới		Tổng
	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 1	Đợt 2	Đợt 1	Đợt 2	
TS mẫu gộp test nhanh	36.404	17.369	66.702	29.608	51.185	10.234	27.760	29.164	268.426
Số mẫu gộp test nhanh dương tính	41	9	31	7	13	6	6	12	125
Số mẫu gửi RT-PCR	60	25	62	12	28	23	14	45	269
Số mẫu gửi RT-PCR dương tính	11	0	2	0	0	3	8	6	30

## III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ THEO QUYẾT ĐỊNH 2686/QĐ-BCĐQG

Bảng thống kê mức nguy cơ của từng huyện, xã đến 15/09/2021

Phân loại nguy cơ	Huyện	Nhận xét	Xã	Nhận xét
Nguy cơ rất cao	0/9	Tương đương	00/157	Giảm (04)
Nguy cơ cao	00/9	Giảm (01)	03/157*	Tăng (01)
Nguy cơ	03/9**	Tăng (02)	12/157	Tăng (01)
Bình thường mới	06/9	Giảm (01)	142/157	Tăng (02)

(\*): An Khánh, Phú Túc (Châu Thành), Phú Tân (Tp Bến Tre).

(\*\*): Châu Thành, Tp Bến Tre, Thạnh Phú.

## IV. TIÊM PHÒNG COVID-19

Kết quả tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tỉnh Bến Tre

(Số liệu cộng dồn đến 11h00 ngày 15/9/2021)

Kết quả tiêm chủng		Tỷ lệ (%) so với dân số trên 18 tuổi
Số người được tiêm mũi 1:	141.608	14,44%
Số người được tiêm mũi 2:	44.403	4,53%

## V. HOẠT ĐỘNG THU DUNG, ĐIỀU TRỊ CÁC TRƯỜNG HỢP F0

- Tính đến ngày 15/9/2021, tổng F0 là 1.849, trong đó, đang điều trị 118 (6,4%), khỏi bệnh 1.685 (91,1%), tử vong 46 (2,5%): Có 16 người bệnh tử vong do bệnh nền đồng nhiễm SARS-CoV-2, 30 người bệnh tử vong do SARS-CoV-2 có bệnh lý nền kèm theo.

- Công suất sử dụng giường bệnh là 18,34%. Hiện tại các cơ sở điều trị tầng 1 hoạt động với công suất 0,75% (còn trống 2.035 giường), tầng 2 hoạt động với công suất 6,83% (còn trống 1.295 giường), tầng 3 hoạt động với công suất 10,77% (còn trống 116 giường).

- Hầu hết các trường hợp tử vong chủ yếu tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu là nơi điều trị các ca nguy kịch của tỉnh, đa số do bệnh nhân lớn tuổi và/hoặc mắc nhiều bệnh lý nền kèm theo như: bệnh lý tim mạch, đái tháo đường, bệnh thận mạn tính giai đoạn cuối, ung thư, suy kiệt,...

## **Phần II MỤC TIÊU**

1. Bảo vệ "vùng xanh" lấy xã, phường, thị trấn làm "pháo đài xanh"; xây dựng "pháo đài xanh" tại các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, các chợ trên địa bàn; từng bước khôi phục hoạt động kinh tế phù hợp với trạng thái "bình thường mới".

2. Hạn chế thấp nhất phát sinh người mắc, số ca tử vong do dịch COVID-19 trên địa bàn. Chủ động đáp ứng tình huống dịch bệnh có thể diễn biến phức tạp trong thời gian tới.

3. Tiếp tục huy động sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận, thực hiện nghiêm quy định phòng, chống dịch của nhân dân trong tỉnh. Phấn đấu thực hiện đạt các tiêu chí về kiểm soát dịch bệnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Đưa toàn tỉnh Bến Tre về trạng thái bình thường mới.

## **Phần III NỘI DUNG**

### **I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

#### **1. Công tác xét nghiệm**

a) Xét nghiệm cho các đối tượng nguy cơ: Tăng tần suất xét nghiệm đối với các nhóm đối tượng có nguy cơ cao nhằm sớm phát hiện F0, tránh nguy cơ tạo thành ổ dịch.

b) Nội dung hướng dẫn xét nghiệm cho các đối tượng nguy cơ như sau:

<b>STT</b>	<b>Đối tượng</b>	<b>Tần suất</b>	<b>Phương pháp</b>
1	Đối với trường hợp	Xét nghiệm ngay	PCR đơn.

STT	Đối tượng	Tần suất	Phương pháp
	ngghi ngờ		
2	Người dân trong khu vực phong toả	- Thực hiện theo QĐ số 3638/QĐ-BYT ngày 30/7/2021. - XN PCR mẫu gộp 10 theo hộ gia đình để giải phóng khu vực phong toả.	- Test nhanh gộp 3 theo hộ gia đình. - PCR gộp 10.
3	Người làm nhiệm vụ có nguy cơ tiếp xúc trực tiếp với người nghi nhiễm SARS-CoV-2	Trước, trong khi làm nhiệm vụ và trước khi về đơn vị, làm Xét nghiệm SARS-CoV-2 theo qui định	Test nhanh gộp/ PCR gộp
4	Người làm việc trong chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng, tạp hoá, người làm việc tại các vựa hàng hoá/nông sản/cảng cá, nông trại quy mô nhỏ	7 ngày/lần.	- PCR gộp - Test nhanh
5	Công nhân trong và ngoài cụm/khu công nghiệp	Theo hướng dẫn Sở Kế hoạch & Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp và Sở Y tế.	PCR gộp
6	Người lái xe, người phụ xe vận chuyển hàng hóa liên tỉnh.	Xét nghiệm âm tính 72 giờ PCR hoặc 72 giờ xét nghiệm test nhanh kháng nguyên theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.	- PCR - Test nhanh
7	Lực lượng giao hàng, shipper công nghệ	Xét nghiệm âm tính trong vòng 72 giờ (xét nghiệm PCR hoặc test nhanh kháng nguyên)	- PCR - Test nhanh
8	Người dân sống ở các khu nhà trọ	Thực hiện xét nghiệm theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG	- PCR - Test nhanh
9	F1 cách ly y tế, người đồng hương và người	Thực hiện xét nghiệm: Ngày 1, 7, 14	- PCR đơn - Test nhanh

STT	Đối tượng	Tần suất	Phương pháp
	từ địa phương vùng dịch về		

c) Xét nghiệm tầm soát diện rộng:

- Đối với các địa phương có tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch xét nghiệm tầm soát cộng đồng dựa trên đánh giá nguy cơ theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 và tiêu chí kiểm soát dịch theo Quyết định 3989/QĐ-BYT ngày 18/8/2021.

- Kế hoạch xét nghiệm tầm soát cộng đồng của mỗi huyện/thị được gửi về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bến Tre để góp ý và hoàn thiện trước khi triển khai thực hiện.

- Địa phương chủ động chuẩn bị nguồn lực (kinh phí xét nghiệm, nhân lực lấy mẫu, nhân lực hỗ trợ...) từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch của địa phương theo phương châm “4 tại chỗ”.

## 2. Công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19

a) Tổ chức tiếp nhận, cung ứng kịp thời, đầy đủ vắc xin cho các đối tượng nguy cơ và cho cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

b) Đảm bảo người dân được tiếp cận vắc xin đầy đủ và công bằng trên cơ sở đồng thuận của từng cá nhân.

c) Huy động tối đa các lực lượng đủ điều kiện, năng lực tổ chức tiêm chủng bao gồm tất cả các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bến Tre tham gia thực hiện. Triển khai đến các xã, phường trên toàn tỉnh.

d) Căn cứ số lượng vắc xin được Bộ Y tế cấp, đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng, thực hiện phân bổ công bằng, phù hợp với tình hình mới, ưu tiên phân bổ cho những địa phương có tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, cho các lực lượng tuyến đầu chống dịch, lực lượng tham gia sản xuất, lưu thông hàng hóa thiết yếu, doanh nghiệp... xem xét ưu tiên tiêm vắc xin cho cá nhân và gia đình các lực lượng tuyến đầu chống dịch. Thực hiện đúng chủ trương tiêm vắc xin miễn phí cho người dân; quản lý công tác tiêm phòng khoa học, hiệu quả và an toàn.

đ) Bổ sung các điểm tiêm cố định, triển khai đội tiêm, xe tiêm lưu động đến từng địa bàn đặc biệt là trong khu vực phong tỏa; tổ chức các điểm tiêm cho người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, doanh nghiệp đảm bảo yêu cầu chuyên môn và yêu cầu giãn cách.

e) Đối với truyền thông tiêm chủng vắc xin dựa trên hai trụ cột: Minh bạch và tự nguyện; công khai kết quả tiêm chủng hàng ngày, số lượng vắc xin tình đang quản lý để người dân tin tưởng và giám sát.

## 3. Công tác thu dung, điều trị

### a) Nhân lực

- Sở Y tế thống kê nguồn nhân lực toàn ngành, nhất là đội ngũ Bác sĩ, Điều dưỡng có năng lực, có kinh nghiệm trong lĩnh vực hồi sức tích cực, cấp cứu, sử dụng máy thở, chăm sóc người bệnh thở máy, ....

- Đánh giá năng lực thực tế của từng bệnh viện để phân tầng thu dung phù hợp, điều trị hiệu quả và an toàn cho người bệnh.

- Khẩn trương đào tạo theo hai hình thức: Tuyển dưới cử ê kíp lên tuyển trên học việc; tuyển trên cử cán bộ có kinh nghiệm xuống tuyển dưới hỗ trợ và huấn luyện tại chỗ. Đặc biệt chú trọng đào tạo các kỹ năng hồi sức: đặt nội khí quản, vận hành máy thở xâm lấn, HFNC, chăm sóc bệnh nhân thở máy, ...

- Phân bổ nhân lực phù hợp theo phân tầng điều trị, có kế hoạch điều động, luân chuyển, đề xuất chi viện từ Bộ Y tế để kịp thời đáp ứng theo thực tế các tầng điều trị theo mô hình tháp 3 tầng theo Hướng dẫn tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

### **b) Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế**

- Sở Y tế phối hợp các ban ngành chuẩn bị sẵn sàng các cơ sở điều trị tầng 1 bao gồm: Cơ sở cách ly tập trung Trung đoàn 895, trường chính trị, trường nghề...

- Đánh giá toàn diện các cơ sở y tế điều trị COVID-19 về khả năng bố trí giường bệnh, trang thiết bị y tế, nguồn oxy, thuốc, hóa chất, năng lực xét nghiệm sinh hóa phục vụ điều trị COVID-19 theo phân tầng điều trị.

- Trang bị đủ phương tiện máy móc cần thiết, nhất là hệ thống oxy trung tâm và máy thở. Trang bị cơ sở vật chất trang thiết bị phù hợp phân tầng điều trị theo danh mục nhu cầu trang thiết bị y tế thiết yếu, danh mục nhu cầu vật tư tiêu hao thiết yếu, danh mục nhu cầu thuốc thiết yếu, đối với các đơn vị điều trị từng khu vực căn cứ theo Quyết định số 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục nhu cầu trang thiết bị, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của các Khu vực điều trị người bệnh COVID-19 và Công điện số 1323/CD-BYT ngày 05/9/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai các giải pháp giảm tử vong do COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

**c) Phân tầng điều trị: Điều trị dựa trên theo Hướng dẫn tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phân 3 tầng điều trị như sau (từng lúc cập nhật, điều chỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế):**

**Tầng 1: Không triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ (Nguy cơ thấp) và F0 điều trị tại nhà, trạm y tế lưu động điều trị F0**

#### **- Đối tượng:**

Tuổi  $\leq 45$  tuổi và không mắc bệnh lý nền; **HOẶC:** Đã tiêm đủ 2 liều vắc xin phòng COVID-19 trước ngày xét nghiệm dương tính ít nhất 12 ngày; **HOẶC:** Sức khỏe chưa có dấu hiệu bất thường, **SpO2 > 97%**

#### **- Cơ sở điều trị:**

Cơ sở	Số giường
Trường Chính trị tỉnh	200
Khu cách ly tập trung, nhà văn hóa, ký túc xá...	100- 200/ huyện
Trung đoàn 895	500
Khu Đồng Gò	1.100
<b>Tổng</b>	<b>3.400</b>

**Tầng 2: Triệu chứng mức độ vừa (Nguy cơ trung bình)**

**- Đối tượng**

Tuổi từ 46-64 tuổi và không mắc bất kỳ bệnh lý nền, hoặc bệnh lý nền đang được điều trị ổn định (Phụ lục 1); **HOẶC**: Sức khỏe có triệu chứng: sốt (từ 37,5 °C trở lên), ho, đau họng, rát họng, đau ngực... (Phụ lục 2); **HOẶC**: SpO2 95-96%; **HOẶC**: Tuổi ≤ 45 và mắc một trong các bệnh lý nền (Phụ lục 1)

**- Cơ sở điều trị:**

Cơ sở	Số giường
BV Dã chiến số 1	130
BV Dã chiến số 2	500
BV Dã chiến số 3	135
BV Tâm thần	100
BV Cù Lao Minh	490
BV Ba Tri	100
BV Thạnh Phú, Chợ Lách, Bình Đại, Giồng Trôm	50 x 4 = 200
<b>Tổng</b>	<b>1.655</b>

**Tầng 3: Mức độ nặng và nguy kịch (Nguy cơ cao, rất cao)**

**Tầng 3A: Mức độ nặng**

**- Đối tượng:**

Tuổi từ 65 trở lên và không mắc bệnh lý nền (Phụ lục 1); **HOẶC**: Phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi; **HOẶC**: SpO2 93-94%

**- Cơ sở điều trị:**

Cơ sở	Số giường
Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu	20
Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cù Lao Minh	10
Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ba tri	10

Bệnh viện Y học cổ truyền	10
Bệnh viện Lao và bệnh phổi	10
<b>Tổng</b>	<b>60</b>

### **Tầng 3B, 3C: Mức độ nguy kịch**

#### **- Đối tượng**

Tuổi từ 65 tuổi trở lên và mắc một trong các bệnh lý nền (Phụ lục 1); **HOẶC:** Người bệnh trong độ tuổi bất kỳ đang trong tình trạng cấp cứu (Phụ lục 3); **HOẶC:**  $SpO_2 \leq 92\%$ ; **HOẶC:** Người bệnh đang có tình trạng: thở máy, đang có ống mở khí quản, liệt tứ chi, đang điều trị hóa xạ trị.

#### **- Cơ sở điều trị:**

Cơ sở	Số giường
Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu	20
Khoa HSTC BV NĐC cơ sở BV YHCT	50
Tổng	70

### **d) Về xử lý thi hài tử vong do nhiễm Covid-19**

- Các ca tử vong trong thời gian qua (đã hỏa táng): Đối với các địa bàn thuộc vùng xanh thì bàn giao “tro cốt” cho thân nhân gia đình có người tử vong tiếp nhận về, các địa bàn còn lại thì tiếp tục gửi tro cốt cho nhà Hỏa táng Phú Lạc Viên (Phú Hưng).

- Thời gian tới: Nếu số người tử vong dưới 30 người/ngày, chuyển tới nhà Hỏa táng sau khi xử lý khử khuẩn. Trường hợp nếu có người chết từ 30 ca trở lên trong 01 ngày, chuyển 30 ca tới nhà Hỏa táng sau khi xử lý khử khuẩn, số còn lại thì các bệnh viện điều trị Covid-19 xử lý khử khuẩn và đưa vào nhà xác để quản lý theo quy định trong khi chờ hỏa táng.

### **4. Về sản xuất, cung ứng, lưu thông, vận chuyển hàng hóa**

#### **a) Tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định, hướng dẫn tại các văn bản:**

- Quyết định số 2225/QĐ-BCĐQG ngày 28/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19;

- Đối với các địa phương thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5858/BYT-MT ngày 21/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chống dịch tại chợ đầu mối, chợ bán lẻ trong thời gian áp dụng Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

- Công văn số 4728/BCT-TTTN ngày 05/8/2021 của Bộ Công thương hướng dẫn bố trí địa điểm tạm thời và mở lại chợ sau thời gian tạm thời đóng cửa để bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19 (Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị thực hiện).



### **b) Đối với hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi**

Đảm bảo cung ứng kịp thời hàng hóa thiết yếu cho dân, đồng thời tiếp tục thực hiện nghiêm phòng chống dịch theo quy định.

### **c) Các biện pháp đảm bảo an toàn:**

Các địa phương quan tâm, ưu tiên tiêm vac xin cho các tiểu thương tại chợ, đối tượng cung ứng, vận chuyển hàng hóa thiết yếu. Tiếp tục áp dụng các hình thức đã thực hiện thời gian qua mang lại hiệu quả như: lực lượng đi chợ thay, phát phiếu đi chợ/tuần cho các hộ dân, thông tin các cửa hàng để đặt và nhận hàng, xe bán hàng lưu động,... đối với các địa phương “vùng đỏ”, “vùng cam”, “vùng vàng”. Tùy theo tình hình, các địa phương có thể áp dụng các hình thức hỗ trợ người dân đi chợ phù hợp.

### **d) Về sản xuất và tiêu thụ nông sản**

- Đối với các cơ sở sản xuất nông nghiệp tại “vùng xanh” không bắt buộc áp dụng phương án “3 tại chỗ” nhưng phải đáp ứng điều kiện quy định thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg theo hướng dẫn tại Công văn số 2322/SKHĐT-TTĐTĐTKN ngày 11/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tình hình mới.

- Xây dựng kế hoạch liên kết, tiêu thụ đối với các sản phẩm nông sản sắp hoặc đang vào vụ thu hoạch có sản lượng lớn. Đồng thời, phối hợp Sở Công thương và Sở Giao thông vận tải trong việc vận chuyển, tiêu thụ nông sản và vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Đối với các cơ sở sản xuất nông nghiệp tại “vùng vàng, vùng cam, vùng đỏ” áp dụng phương án “3 tại chỗ” theo hướng dẫn tại Công văn số 2071/SKHĐT-TTĐTĐTKN ngày 18/8/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư và thực hiện theo quy định tại Công văn số 2322/SKHĐT-TTĐTĐTKN ngày 11/9/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong tình hình mới.

- Người dân thuộc lĩnh vực nông nghiệp trong khu vực được phép lao động, sản xuất (chăm sóc cây trồng, vật nuôi) tại gia đình hoặc nhóm hộ gia đình, hạn chế việc tập trung đông người và mang khẩu trang.

- Các địa phương thành lập tổ hỗ trợ, thu hoạch và kết nối các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tiêu thụ các sản phẩm nông sản cho người dân.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có phương án bố trí một số điểm tập kết nông sản trên địa bàn, hạn chế doanh nghiệp, phương tiện đi gom hàng nhỏ lẻ.

- Chủ động phối hợp Sở Công Thương thường xuyên liên hệ trao đổi, vận động xúc tiến, mời gọi các chợ đầu mối toàn quốc, các đối tác tiêu thụ lớn như: hệ thống siêu thị (Co.opmart, VinMart, Bách hóa Xanh,...), trung tâm thương mại, các doanh nghiệp chế biến nông sản thực phẩm đến tỉnh khảo sát, liên kết, tiêu thụ các mặt hàng nông sản. Tập trung xúc tiến thương mại cho tiêu thụ, chào bán sản

phẩm nông sản trên các sàn thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số (Online) như: Tiki, Sendo, Shopee, Voso, Postmart, Alibaba,...

### **5. Công tác tuyên truyền**

- Tuyên truyền, truyền thông, vận động người dân để dân biết, dân hiểu, dân tin, dân theo và dân làm; vận động người dân ủng hộ và tích cực tham gia vào công tác phòng chống, đẩy lùi dịch Covid-19; nhất là bảo vệ kết quả phòng, chống dịch thời gian qua.

- Thông tin, trao đổi trực tiếp tình hình dịch COVID-19, những yêu cầu mới; kết quả phòng chống dịch; cách thức phòng, chống, đẩy lùi dịch bệnh, quản lý xã hội trong giai đoạn mới;... để người dân được biết, hiểu, tin tưởng, đồng thuận và thực hiện có kết quả.

- Tăng cường truyền thông mạnh mẽ công tác phòng, chống COVID-19; vận động người dân và toàn xã hội tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác.

- Tuyên truyền về đường lối, chính sách phòng, chống dịch COVID-19 của Đảng, Nhà nước; khơi dậy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc; biểu dương các tấm gương tiêu biểu; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

- Tăng cường truyền thông về thực hiện Thông điệp “5K” và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch, chính xác cho các cơ quan báo chí; ngăn chặn kịp thời và phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân phát tán các thông tin sai lệch, không chính xác về tình hình dịch bệnh gây hoang mang trong cộng đồng, làm ảnh hưởng đến công tác chống dịch.

### **6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch**

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống ứng dụng tiêm chủng vắc xin, triển khai thống nhất toàn tỉnh. Người dân chỉ đăng ký qua một cổng thông tin duy nhất và sử dụng ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử để nhận kết quả tiêm; triển khai hệ thống theo dõi công tác tiêm vắc xin tại Sở Chỉ huy công tác phòng, chống dịch tỉnh.

- Thực hiện nghiêm việc triển khai mã QR khai báo y tế điện tử.

- Triển khai giải pháp nâng cao hiệu quả tiếp nhận thông tin của người dân đến các đường dây nóng của phường, xã, thị trấn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đảm bảo hoạt động cung cấp các dịch vụ thiết yếu, vận chuyển bưu phẩm, bưu kiện, dịch vụ bưu chính, dịch vụ viễn thông,... phục vụ hoạt động cho cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp và người dân.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục nâng cao chất lượng mạng lưới truyền dẫn, dịch vụ; tăng cường vùng phủ và chất lượng sóng viễn thông di động tại các khu vực cách ly, khu phong tỏa, bệnh viện dã chiến, cơ sở điều trị.

- Xây dựng, ứng dụng quản lý việc thực hiện test nhanh và trả kết quả trực tuyến.

### **7. Công tác hậu cần**

- Tiếp nhận viện trợ, tài trợ, mua sắm đủ thuốc, vật tư, trang phục phòng hộ, ... đáp ứng theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh. Khẩn trương củng cố các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện hồi sức bệnh nặng, đặc biệt máy thở, hệ thống oxy trung tâm, khí nén, vật tư tiêu hao, thuốc thiết yếu.

- Tiếp nhận viện trợ, tài trợ, mua và quản lý và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 theo Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

- Bảo đảm nhu cầu trang thiết bị, hóa chất, vật tư y tế:

+ Đối với đơn vị y tế dự phòng: Xây dựng danh mục, số lượng tối thiểu các loại vật tư, hóa chất trang thiết bị cần thiết để thực hiện công tác giám sát, xét nghiệm phòng, chống dịch COVID-19 theo Quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019;

+ Đối với các cơ sở điều trị: Xây dựng nhu cầu trang thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc thiết yếu cho 3 khu vực điều trị người bệnh COVID-19 theo Quyết định số 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Danh mục nhu cầu TTB, vật tư tiêu hao và thuốc thiết yếu của các Khu vực điều trị người bệnh COVID-19.

- Bảo đảm cung cấp thực phẩm và dịch vụ thiết yếu cho các vùng cách ly phong tỏa.

## **II. QUẢN LÝ XÃ HỘI**

- Toàn tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, có tăng cường một số giải pháp phòng, chống dịch theo tình hình thực tế.

- Khung giờ hạn chế ra đường từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau.

- Giao Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện, thành phố tùy theo tình hình thực tế để có qui định áp dụng cụ thể mức độ phù hợp theo tinh thần Công văn số 1148-CV/TU ngày 16/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Lấy đơn vị ấp/khu phố để đánh giá mức độ nguy cơ dịch bệnh và thực hiện giãn cách xã hội theo Công điện số 1409/CD-BYT ngày 15/9/2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm và một số biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 khi thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội.

- Các địa phương thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường giãn cách xã hội trên phạm vi, quy mô nhỏ nhất, hẹp nhất có thể (tổ, ấp, khu phố...).

- Tiếp tục duy trì các chốt kiểm soát dịch COVID-19 ở cửa ngõ ra - vào tỉnh, huyện và cụm xã “vùng bình thường mới”, “vùng nguy cơ rất cao”; chốt phong tỏa khu vực phát sinh ca F0 cộng đồng.

- Đối với người dân từ địa phương khác về Bến Tre: Thực hiện theo Thông báo số 44-TB/VPTU ngày 16/9/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy về Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bến Tre tại cuộc họp Ban Chỉ đạo ngày 15/9/2021 và từng lúc có điều chỉnh theo chỉ đạo mới.

- Triển khai các biện pháp quản lý xã hội theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, của Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bến Tre tại các cuộc họp giao ban của Ban Chỉ đạo, phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương.

## **Phần IV**

### **THỰC HIỆN**

#### **I. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí trung ương, kinh phí địa phương chi theo quy định hiện hành.
2. Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

#### **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Y tế**

- Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tập trung cho công tác điều trị F0, lưu ý nâng cao chất lượng, hiệu quả việc phân tầng điều trị để bảo đảm an toàn, sức khỏe, tính mạng cho Nhân dân; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh đánh giá, phân loại và công bố danh sách các xã, phường, thị trấn theo từng mức độ nguy cơ để làm cơ sở triển khai áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong thời gian tới.

- Dự trù mua sắm, bổ sung trang thiết bị, vật tư tiêu hao, thuốc, hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm, phương tiện bảo hộ...; khẩn trương phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí mua sắm bổ sung.

- Bố trí đầy đủ nhân lực và trang thiết bị phù hợp để điều trị tích cực cho nhân dân. Thực hiện đúng hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế về chăm sóc, điều trị những người bị nhiễm bệnh (F0).

- Có phương án bố trí các điểm cách ly tập trung phục vụ tiếp nhận, cách ly (có thu phí) trường hợp người từ các địa phương khác có nhu cầu về cư trú trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh huy động, điều động nhân lực, trưng dụng trang thiết bị, vật tư tại các cơ sở ngoài công lập hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch trong tình huống khẩn cấp.

##### **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục theo dõi sát tình hình dịch COVID-19 để chủ động xây dựng phương án cho học sinh trở lại trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho chủ trương khi tình hình dịch bệnh ổn định.

- Khi tiếp nhận lại các cơ sở trường học đã được sử dụng làm khu cách ly tập trung; lưu ý, phải thực hiện chặt chẽ việc tiêu độc, khử khuẩn, vệ sinh,... bảo đảm an toàn cho học sinh và giáo viên.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để người dân, phụ huynh, học sinh nắm rõ, hiểu chắc, không hoang mang trước tình hình dịch COVID-19 và phối hợp thực hiện tốt theo phương án tổ chức dạy học của tỉnh.

### **3. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

Cử lực lượng Đoàn viên tham gia hỗ trợ ngành Y tế trong công tác phòng, chống dịch, tham gia vào các đội xét nghiệm, tham gia trực các chốt, hỗ trợ đảm bảo an sinh xã hội,...

### **4. Ban Quản lý các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Phối hợp với UBND các huyện, thành phố thăm định, rà soát đánh giá phương án phòng, chống dịch, đánh giá nguy cơ theo Quyết định số 2194/QĐ-BYT đối với các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; phối hợp tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất. Tiếp tục chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu, đề xuất, thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh,... sản xuất theo quan điểm “xây dựng phương án tổ chức sản xuất an toàn, có tổ chức, an toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn”. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ, đôn đốc, nhắc nhở việc chấp hành các quy định, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong sản xuất, thực hiện đúng phương án sản xuất an toàn đã được chấp thuận; xử phạt nghiêm, yêu cầu tạm dừng ngay hoạt động đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm, không tuân thủ đúng quy định, phương án tổ chức sản xuất đã được chấp thuận; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tăng giá hàng hoá bất hợp lý.

### **5. Công an tỉnh**

Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh; tăng cường kiểm soát người, phương tiện ra/vào các chốt trong điều kiện bình thường mới; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình dịch bệnh để hoạt động phạm tội hoặc xuyên tạc, kích động, chống phá, vi phạm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19. Phối hợp với ngành chức năng thực hiện công tác truy vết các trường hợp F0; bảo đảm an ninh trật tự tại các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh khi đang thực hiện phương án “3 tại chỗ” và “1 cung đường, 2 điểm đến”.

### **6. Sở Giao thông Vận tải**

- Có phương án quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn, nhất là trên các tuyến giao thông cửa ngõ, huyết mạch, bến tàu xe, các nhà xe, khu vực trạm dừng chân, bến bãi tập kết, vận chuyển hàng hóa...; tăng cường các biện pháp quản lý phương tiện và người đi trên phương tiện vận tải luồng xanh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đề xuất rút giấy phép vĩnh viễn đối với phương tiện luồng xanh vi phạm quy định.

- Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát phương tiện giao thông, vận tải hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch; đảm bảo giao thông thuận lợi, không ùn tắc.

### **7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Quyết định số 878/QĐ-BYT về việc ban hành “Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID-19”, hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly do Quân sự quản lý.

- Triển khai các hoạt động phòng, chống dịch trong đơn vị quân đội; hỗ trợ lực lượng kiểm tra, kiểm soát tại các chốt trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng tham gia hỗ trợ các địa phương khi có yêu cầu.

### **8. Sở Tài chính**

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách, đẩy nhanh giải ngân kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

### **9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Chủ trì, phối hợp Hội Nông dân tỉnh, các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất, xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua trong sản xuất nông nghiệp để tạo nền tảng vững chắc cho phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Hỗ trợ nông dân tổ chức sản xuất nông nghiệp trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh.

### **10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh quyết định hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Tổ chức thực hiện tốt các chính sách trợ cấp thường xuyên, đột xuất cho người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội.

- Phối hợp Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch xử lý thi hài bị tử vong do Covid-19 trong trường hợp có nhiều ca tử vong.

### **11. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân hiểu mức độ nguy hiểm của dịch bệnh và chủ trương giãn cách xã hội để phòng chống dịch. Cung cấp thông tin trung thực về tình hình dịch bệnh của tỉnh và các biện

pháp xử phạt các hành vi vi phạm, tuyên dương các đơn vị, cá nhân đã thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch.

- Phối hợp Công an tỉnh thường xuyên rà soát trên không gian mạng, phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng đưa thông tin sai sự thật ảnh hưởng công tác phòng chống dịch.

## **12. Sở Nội vụ**

Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều động, huy động lực lượng cán bộ thuộc các sở, ban, ngành, lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào công tác phòng, chống dịch. Thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành các quyết định liên quan đến công tác phòng chống dịch Covid-19. Đề xuất khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân đã thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

## **13. Các sở, ban, ngành khác**

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh theo tình hình diễn biến của dịch bệnh.

## **14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương để quyết định áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội và áp dụng bổ sung các biện pháp tăng cường của địa phương và đối với các xã, phường, thị trấn; Quyết định các loại hình dịch vụ được phép hoạt động trên địa bàn quản lý phù hợp với mức độ áp dụng Chỉ thị và khả năng quản lý.

- Quan tâm chuẩn bị, bố trí đầy đủ nguồn lực công tác xét nghiệm, sàng lọc F0, F1 trong phương án phòng, chống dịch Covid-19 và quản lý xã hội trong tình hình mới; bảo đảm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

- Theo dõi, quản lý và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 đối với công nhân của công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tạm dừng hoạt động khi trở về địa phương theo đúng quy định.

- Thực hiện phong tỏa kịp thời, khẩn trương ngay khi phát hiện ca bệnh, điều động, huy động cán bộ các ban, ngành, đoàn thể tham gia kiểm soát chặt tại các khu phong tỏa, không để dịch bệnh trong khu vực phong tỏa lây ra cộng đồng.

- Phối hợp ngành y tế và các ngành có liên quan thực hiện tốt công tác cách ly phòng, chống dịch; tiếp nhận người của địa phương ở ngoài tỉnh về hết thời hạn cách ly trên địa bàn tỉnh về tiếp tục cách ly tại gia đình. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường quản lý, chịu trách nhiệm trong quản lý, giám sát các trường hợp cách ly tại nơi cư trú. Phát huy thực chất hiệu quả hoạt động của các Tổ COVID cộng đồng trên địa bàn.

- Tăng cường quản lý người và phương tiện vận tải ngoài tỉnh đến địa bàn; tổng rà soát, lập danh sách, quản lý tất cả phương tiện (đường bộ và đường thủy),

người làm nghề lái xe, phụ xe vận tải trên địa bàn quản lý, có phương án bố trí nơi cách ly ăn, nghỉ ở khu vực riêng cho người điều khiển và người cùng đi trên phương tiện trong thời gian chờ bốc dỡ hàng hóa hoặc chờ đi chuyển kế tiếp.

- Phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh thực hiện tốt công tác an sinh xã hội cho Nhân dân.

Trên đây là Phương án Phòng, chống dịch COVID-19 và quản lý xã hội trong tình hình mới sau ngày 15/9/2021 của tỉnh Bến Tre. Các sở, ban, ngành, tỉnh, UBND huyện, thành phố rà soát bổ sung nội dung Phương án này vào Phương án của đơn vị để triển khai thực hiện. Tùy theo tình hình diễn biến của dịch COVID-19, Sở Chỉ huy xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thực tế vào từng thời điểm cụ thể./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT.TU (B/cáo);
- TT. HĐND tỉnh (B/cáo);
- CT, các PCT-UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan báo, đài tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên BCĐ PCD bệnh Covid-19 tỉnh;
- Chánh, Phó CVP (KGVX);
- Phòng: KGVX, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Ngọc Tam**